**ANALYZE STUDENT MANAGEMENT SYSTEM**

**Sinh viên** có *họ và tên, mã số sinh viên, giới tính, email*, cơ sở đào tạo, chuyên ngành, ngành, kỳ học, chương trình đào tạo chi tiết.

**Môn học** có *mã môn, tên môn, mô tả môn học, số tín chỉ.*

**Ngành** có *mã ngành, tên ngành, mô tả ngành*.

**Chuyên ngành** có *mã chuyên ngành*, *tên chuyên ngành, mô tả chuyên ngành.*

**Chương trình đào tạo** có *mã chương trình, tên chương trình, mô tả về chương trình.*

**Cơ sở đào tạo** có *mã cơ sở, tên cơ sở, địa chỉ cơ sở, giám đốc.*

**Chương trình đào tạo chi tiết** có *mã chương trình chi tiết, Số thứ tự, mã môn, tên môn, kỳ học của môn.*

Nhiệm vụ:

Lê Nhựt Anh: **Ngành, chuyên ngành**

Đặng Công Khanh: **Sinh viên** (Tối thiểu 100 bản ghi)

Lê Ngọc Phong Nhã: **Chương trình đào tạo chi tiết**

Nguyễn Lê Khắc Vũ: **Môn học (SE, mỗi chuyên ngành 20 môn học)**

Huỳnh Hoàng Tỹ: **Cơ sở đào tạo, chương trình đào tạo**

Mỗi năm là một khóa học, mỗi khóa bao gồm 3 kỳ. Khóa học bao gồm thông tin những thông tin sau: mã khóa học, niên khóa. Kỳ học bao gồm những thông tin như sau: mã kỳ học, Kỳ học, mã khóa học.

Mỗi kỳ học, sinh viên phải học tối thiểu 5 môn học chuyên ngành. Nếu sinh viên chưa vào chuyên ngành phải học tối thiểu 1 môn học. Thông tin môn học phải bao gồm những thông tin như sau: mã môn học, tên môn học, điều kiện tiên quyết của môn học, mô tả về môn học.

Mỗi sinh viên phải bao gồm những thông tin sau: mã số sinh viên, họ và tên sinh viên, mã lớp học, mã chuyên ngành học, mã đào tạo. Mỗi lớp bao gồm 30 sinh viên và bao gồm những thông tin như sau: mã kỳ, tên lớp, mã niên khóa.

Mỗi niên khóa trường lại cập nhật và bổ sung chương trình đào tạo, ngành học, và chuyên ngành học. Thông tin ngành học bao gồm mã ngành học, tên ngành. Chuyên ngành bao gồm mã chuyên ngành, mã ngành học, tên chuyên ngành. Chương trình đào tạo bao gồm những thông tin như sau: mã đào tạo, tên chương trình đào tạo, môn đào tạo, kỳ đào tạo. Mỗi sinh viên sẽ có 5 môn học tự chọn trong chương trình đào tạo.